

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng

Ông Nguyễn Thanh Cần

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thuyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1991, tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số A đường D, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc H; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/7/2023 sau đó tạm giam đến nay; (có mặt)

Nhân thân: Năm 2016, bị Toà án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, theo Quyết định số 203/QĐ-TA ngày 15/4/2016, chấp hành xong ngày 26/7/2017.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc S là đối tượng sử dụng ma túy, loại ma túy S thường sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 16 giờ ngày 17/7/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên S gọi xe mô tô G đi từ phòng trọ số 12 thuộc khu N tại tổ B, khu phố G, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến khu vực gần cây xăng H2 thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Khi đến cây xăng H2, S xuống xe và đi bộ đến một quán cà phê không tên gần đó thì gặp đối tượng nam thanh niên tên thường gọi là H1 (không rõ nhân thân - đã bán ma túy cho S nhiều lần) đang uống cà phê trong quán, S hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì H1 đồng ý, H1 đưa cho S 01 gói nylon chứa ma túy và nhận 500.000 đồng từ S. Sau khi mua được ma túy, S cất giấu ma túy vào trong bóp da màu nâu và quay lại cây xăng Hạnh N gọi xe mô tô G đi về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, S lấy một ít ma túy vừa mua được bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã tự chế để sử dụng, số ma túy còn lại S cất giấu vào trong bóp da màu nâu của S. Đến khoảng 06 giờ 50 phút ngày 19/7/2023, khi S và Nguyễn Thị Như Ý (bạn gái của S) đang ở trong phòng thì Tổ tuần tra Công an phường U đến kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra phát hiện trong phòng có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã tự chế và 01 (một) gói nylon miệng hàn kín, bên trong có chất tinh thể màu trắng, ở trong bóp da màu nâu, trên bóp da có chữ “TOMMY” của S. Tổ tuần tra tiến hành niêm phong vật chứng và đưa S, Ý về trụ sở làm việc. Qua làm việc, S và Ý đều khai nhận số ma túy Tổ tuần tra thu giữ là của S mua về nhằm mục đích để sử dụng. Công an phường U tạm giữ: 01 (một) bóp da màu nâu, bên trên bóp có chữ “TOMMY”, đã qua sử dụng, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, đã qua sử dụng. Sau khi xác lập hồ sơ ban đầu, Công an phường U tiến hành bàn giao Nguyễn Ngọc S cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 436/PC09 ngày 26/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,2280 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSTU ngày 10 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: tuyên tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư được niêm phong, 01 bóp da màu nâu có chữ TOMMY, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo

nhận thấy hành vi của mình là sai trái và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: ngày 19/7/2023, tại khu phố G, phường U, thành phố T, Nguyễn Ngọc S có hành vi cất giấu trái phép 0,2280 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy bị cáo sử dụng ma túy và đã được áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, sau khi chấp hành xong bị cáo lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc S có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,2015 gam loại Methamphetamine là chất cấm, đối với 01 bóp da màu nâu có chữ TOMMY, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế là công cụ cất giấu, sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định, khối lượng 0,2015gam loại Methamphetamine chứa trong 01 (Một) bì thư niêm phong ký hiệu 436/PC09, có chữ ký người bị bắt Nguyễn Ngọc S; người chứng kiến Nguyễn Lê T1; cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc T2; dấu đỏ của Công an phường U, dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh B, 01 (Một) bóp da màu nâu có chữ TOMMY, 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Trung